

Số: 07/2024/QĐ-TA

Định Hoá, ngày 06 tháng 02 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỊNH HOÁ, TỈNH THÁI NGUYÊN

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- 1. Thẩm phán:* Ông Lê Hồng Khánh
- 2. Thư ký phiên họp:* Bà Nguyễn Thị Thành Huế.

Ngày 06/02/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên, tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 07/2024/QĐ-TA ngày 26/01/2024 đối với:

Họ và tên: **Phạm Văn Đ**

Giới tính: Nam.

Sinh ngày: 29/6/1980;

Dân tộc: Kinh;

Tôn giáo: Không;

Trình độ văn hóa: 4/12;

Nơi cư trú: Xóm TH, xã TD, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên.

Nghề nghiệp: Làm ruộng.

Tiền án, tiền sự : Không có.

Nhân thân: Bị Công an huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy theo Quyết định số 0096143/QĐ-XPHC, ngày 24/12/2019.

Con ông Phạm Văn Khẩn và bà Lê Thị Bắc.

(Vắng mặt tại phiên họp).

Có sự tham gia của:

- 1. Đại diện cơ quan đề nghị:* Ông Hứa Đ Hùng – Phó Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên.
- 2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên:* Ông Hoàng Đại Nghĩa - Kiểm sát viên.
- 3. Đại diện UBND xã TD, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên:* Ông Trần Văn Phong – Phó Trưởng Công an xã TD, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên.

NHẬN THẤY:

Phạm Văn Đ là người nghiện ma túy từ năm 2018, loại ma túy thường sử dụng là Heroine và hình thức sử dụng là chích.

Tại buổi làm việc ngày 20/12/2023 với Công an xã TD, huyện ĐH, Đ khai nhận đã sử dụng ma túy ngày 18/12/2023, Công an xã TD, huyện ĐH đã tiến hành xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể đối với Đ. Kết quả: Dương tính. Công an xã TD, huyện ĐH đã đề nghị Bệnh viện đa khoa huyện ĐH xác định tình trạng nghiện đối với Phạm Văn Đ. Tại phiếu trả lời kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 21/12/2023 của của Bệnh viện đa khoa huyện ĐH xác định Phạm Văn Đ là: Có nghiện Morphine, Amphetamin.

Ngày 21/12/2023, Công an xã TD, huyện ĐH mời Đ đến làm việc, đã thông báo kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy cho Đ và yêu cầu Đ trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận kết quả xác định tình trạng nghiện phải đến UBND xã TD, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện hoặc đăng ký điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế. Hết thời hạn nêu trên, Đ không đăng ký cai nghiện tự nguyện nên ngày 28/12/2023, Ủy ban nhân dân xã TD đã lập biên bản và xác định Phạm Văn Đ đã có vi phạm không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện theo **khoản 1 Điều 28** Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy và lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phạm Văn Đ.

Tại phiên họp, đại diện phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên xác định việc lập hồ sơ đối với Đ là đúng đối tượng, đúng quy định và đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện đa chức năng tỉnh Thái Nguyên.

Ý kiến của đại diện của UBND xã TD: Phạm Văn Đ là người nghiện ma túy. Đ cũng xác nhận phải sử dụng ma túy hàng ngày, không tự cai được. Ngày 18/12/2023, Phạm Văn Đ có hành vi sử dụng ma túy trái phép, Công an xã TD lập biên bản làm việc đối với Đ, đã thông báo kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy và yêu cầu Đ trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận kết quả xác định tình trạng nghiện phải đến UBND xã TD, huyện ĐH đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện hoặc đăng ký điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế. Hết thời hạn nêu trên, Đ không đăng ký cai nghiện tự nguyện.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên phát biểu ý kiến: Cơ quan lập hồ sơ, Cơ quan đề nghị đã thực hiện đúng quy định của Luật xử lý vi phạm hành chính; Luật phòng chống ma túy và các văn bản hướng dẫn. Việc lập hồ sơ đưa Phạm Văn Đ đi cai nghiện bắt buộc là đúng đối tượng, đủ điều kiện.

Từ khi thụ lý hồ sơ đến khi mở phiên họp, Thẩm phán đã tuân thủ theo đúng quy định của Luật xử lý vi phạm hành chính; Luật phòng chống ma túy; Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân. Quá trình lập hồ sơ đến khi mở phiên họp Tòa án đã tổng đạt các văn bản cho Đ theo quy định. Đề nghị áp dụng: Khoản 2 Điều 3; Điều 5; khoản 2 Điều 9; Điều 95; khoản 1 Điều 96; Điều 103; 105; 107 và 110 của Luật xử lý vi phạm hành chính; khoản 1 Điều 3; Điều 22; 30 và 31 của Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15, ngày 13/12/2022 về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân; **khoản 1** Điều 32 Luật phòng chống ma túy; Nghị định 116/NĐ-CP, ngày 21/12/2021 của Chính phủ. Đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện đa chức năng tỉnh Thái Nguyên đối với Phạm Văn Đ, thời hạn từ 18 đến 24 tháng.

Người bị đề nghị Phạm Văn Đ vắng mặt tại phiên họp lần thứ 02 nhưng trong biên bản lấy lời khai và bản tự khai Đ thừa nhận vẫn sử dụng ma túy và đã không đến UBND xã TD, huyện ĐH đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện hoặc đăng ký điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế.

XÉT THẤY:

Qua các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, lời trình bày của cơ quan đề nghị, đại diện Viện kiểm sát thể hiện:

Phạm Văn Đ, sinh ngày 29/6/1980 có nơi cư trú ổn định tại xóm TH, xã TD, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên là người nghiện ma túy từ năm 2018. Tại biên bản làm việc ngày 20/12/2023 với Công an xã TD, huyện ĐH, Đ đã thừa nhận vẫn tiếp tục sử dụng ma túy, Công an xã TD, huyện ĐH đã yêu cầu trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận kết quả xác định tình trạng nghiện phải đến UBND xã TD đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện hoặc đăng ký điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế. Hết thời hạn nêu trên, Phạm Văn Đ không đến đăng ký cai nghiện tự nguyện.

Vì vậy, việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phạm Văn Đ là đúng đối tượng, đúng thẩm quyền theo quy định tại **khoản 1** Điều 32 của Luật phòng chống ma túy. Sau khi lập hồ sơ, cơ quan lập hồ sơ đã thông báo cho Phạm Văn Đ về việc lập hồ sơ, Đ đã được đọc hồ sơ; việc chuyển hồ sơ, gửi cho người có thẩm quyền, cơ quan có thẩm quyền kiểm tra, xem xét, quyết định việc chuyển hồ sơ đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đảm bảo đúng quy định của Luật phòng chống ma túy.

Phạm Văn Đ vắng mặt tại phiên họp lần này là lần thứ 02 không có lý do. Do đó, Tòa án vẫn tiến hành phiên họp là đúng quy định tại Điều 20 của Pháp lệnh số

03/2022/UBTVQH15 về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân

Như vậy, có đủ căn cứ xác định Phạm Văn Đ là người nghiện chất ma túy, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa Phạm Văn Đ vào Cơ sở cai nghiện đa chức năng tỉnh Thái Nguyên là cần thiết, ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên họp là có căn cứ, cần được chấp nhận.

Xét tính chất, mức độ hành vi vi phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của Phạm Văn Đ thấy: Trong quá trình lập hồ sơ Đ đã "Tự nguyện khai báo", nên được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính, Phạm Văn Đ không phải chịu 01 tình tiết tăng nặng nào.

Xét nhân thân của anh Phạm Văn Đ thấy: Bản thân Đ có nhân thân xấu, Đ đã bị Công an huyện ĐH xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng Đ không lấy đó làm bài học mà vẫn tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy. Việc sử dụng trái phép chất ma túy của Đ là xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước về ma túy, làm tệ nạn ma túy diễn biến ngày càng phức tạp, ảnh hưởng xấu đến việc phòng chống tệ nạn xã hội của Nhà nước. Vì vậy, cần áp dụng thời gian cai nghiện tại cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Đ mới đảm bảo để Đ cai nghiện được ma túy.

Căn cứ: Khoản 2 Điều 3; Điều 5; điểm d khoản 2 Điều 6; khoản 2 Điều 9; Điều 95; khoản 1 Điều 96; Điều 103; 105; 107 và 110 của Luật xử lý vi phạm hành chính; khoản 1 Điều 3; Điều 20; 23; 31 và 32 của Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân; **khoản 1** Điều 32 Luật phòng chống ma túy; Nghị định 116/NĐ-CP, ngày 21/12/2021 của Chính phủ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện đa chức năng tỉnh Thái Nguyên để thi hành biện pháp cai nghiện bắt buộc đối với Phạm Văn Đ.

2. Thời gian chấp hành tại Cơ sở cai nghiện bắt buộc là 24 (hai mươi tư) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị đối với Quyết định:

Người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính có quyền khiếu nại Quyết định này trong hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố Quyết định.

Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội huyện ĐH có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐH có quyền kháng nghị trong hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố Quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành Quyết định: Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên phối hợp với Công an huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên đưa người phải chấp hành quyết định vào cơ sở cai nghiện bắt buộc./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện ĐH;
- Trưởng Công an huyện ĐH;
- Trưởng Phòng LĐTB&XH huyện ĐH;
- **UBND xã TD;**
- Người bị áp dụng BPXLHC;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Hồng Khánh